



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 02/08/2025 (Thứ Bảy)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
2.5	19:12	22:00	↙
1.9	00:15	03:45	↗
3	06:30	09:30	↙
1.3	13:40	17:30	↗
2.5	21:03	23:45	↙

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	P.Hải	EVER CROWN	9.8	172	18,658	P/s3 - BNPH1	00:00	//03.00	A3-A5
2	Khái	OPTIMA	7.4	146	9,963	H25 - TCHP	00:30	Y/c MP, SR	01-SG98
3	N.Minh - Quân	KOTA GAYA	10.5	223	29,015	P/s3 - CL4-5	04:30	//07.30	//A1-A5
4	Phú	MAERSK VLADIVOSTOK	9.7	186	32,828	P/s3 - CL3	05:00	//08.00	A3-A5
5	Vinh	HONG AN	9.4	172	18,724	P/s3 - CL1	07:00	//1000	A2-08
6	Son	INTERASIA PURSUIT	10.15	170	18,826	P/s3 - BP7	06:00	Tăng cường dây	A2-A5
7	Quyết	PEGASUS PROTO	8.4	172	18,354	P/s3 - CL7	13:00	//15.00	A2-A3
8	Đào	SAWASDEE ALTAIR	9.7	173	18,072	P/s3 - CL3	19:00	//22.00	A2-A5
9	V.Tùng - Diệu	LITTLE WARRIOR	9.8	172	18,848	P/s3 - BNPH1	19:00	//22.00	A1-A3
10	Kiên	SITC XIANDE	9.8	172	18,900	P/s3 - CL4-5	21:00	//22.30	A2-A6
11	Duyệt	SITC TIANJIN	8.1	146	9,531	H25 - TCHP	20:00	Y/c MP, SR	01-SG98

STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Hà	WAN HAI 331	10.7	210	32,120	P/s3 - CM4	04:00	MT-VTX	A9-A10
2	Đức - T.Hiến	ZIM ARIES	12.5	273	74,763	CM4 - P/s3	09:00	MT	A9-A10
3	Quang - N.Trường	HAIAN ROSE	9.4	172	17,515	CM2 - P/s3	04:30	MT	KS-AWA
4	K.Toàn - P.Thùy	ONE MEISHAN	12.3	366	152,068	P/s3 - CM3	06:00	MP-3NM-DL	MR-KS-AWA
5	Nhật	WAN HAI 331	11	210	32,120	CM4 - P/s3	20:30	MT-VTX	A9-A10
6	N.Dũng - M.Tùng	WAN HAI A01	11.5	335	123,104	P/s3 - CM2	20:30	Y/c MP	MR-KS-AWA

STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	P.Tuấn	CUL YANGPU	9.6	172	18,461	CL7 - P/s3	02:30	LT	A2-A3
2	Chính	CUL HUANGPU	6.7	144	8,306	BNPH1 - P/s3	00:00	LT	A3-08

3	T.Cần - Duy	SURABAYA VOYAGER	10.9	189	23,734	CL4-5 - P/s3	06:30		A1-A6
4	N.Cường	BIG BREEZY	8	197	21,932	CL3 - P/s3	06:30		A3-A5
5	N.Thanh	OLIVIA	9.3	172	17,769	CL1 - P/s3	10:00		A2-08
6	Đ.Long	PANCON BRIDGE	9.8	172	18,040	CL4 - P/s3	11:00		A1-A6
7	N.Chiến - Hoàn	OPTIMA	8	146	9,963	TCHP - H25	10:00	SR	01-SG98
8	T.Tùng	EVER CROWN	8.5	172	18,658	BNPH1 - P/s3	15:00		A3-08
9	Chương - Quyền	SAWASDEE SPICA	9.4	172	17,500	CL7 - P/s3	16:30		A2-A6
10	A.Tuấn	MTT SAISUNEE	8	159	13,059	TCHP - H25	22:00	SR	01-SG98
11	M.Hải - Uy	MAERSK VLADIVOSTOK	7.7	186	32,828	CL3 - P/s3	22:00		A3-A5
STT	Hoa tiêu	Tàu dờ	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	P.Hung - Anh	INTERASIA PURSUIT	10.2	170	18,826	BP7 - CL4	16:00	ĐX	



TAN CANG
P I L O T

PILOTING TO SUCCESS